

Số: **602/2018/QĐST-DS**

Tân Bình, ngày 30 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Mỹ Kiều.

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Lan Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 424/2018/DSST ngày 27 tháng 8 năm 2018 về “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 19/2018/QĐST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phạm Thị N, sinh năm: 1966; địa chỉ: đường A, Phường B, quận C, Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị Thùy H, sinh năm: 1995; địa chỉ: đường E, Phường G, quận C, Hồ Chí Minh – Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 28/8/2018).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1961; địa chỉ: đường D, Phường Đ, quận C, Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Thùy H, sinh năm: 1995; địa chỉ: đường E, Phường G, quận C, Hồ Chí Minh – Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 28/8/2018).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo trình bày của bà Phạm Thị Thùy H, là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự - bà Phạm Thị N thì: Cha của bà Phạm Thị N là ông Phạm V (đã chết năm 2002) và mẹ là Phạm Thị L (sinh năm 1929). Trong quá trình chung sống, cha mẹ bà N có 03 người con chung là: bà Phạm Thị O (đã chết ngày 23/7/2018), bà Phạm Thị T và bà Phạm Thị N. Cha mẹ của bà L đã chết từ lâu. Hiện bà L tuổi cao, sức yếu và bệnh tật nên không còn khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Nay bà Phạm Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị L mất năng lực hành vi dân sự để thuận tiện trong các thủ tục hành chính liên quan đến bà L sau này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị T có bà Phạm Thị Thùy H là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Thống nhất với phần trình bày của bà Phạm Thị N về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị L là mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Phạm Thị N có đơn yêu cầu tuyên bố bà Phạm Thị L – sinh năm 1929 là mất năng lực hành vi dân sự. Bà Phạm Thị L có địa chỉ nơi cư trú tại đường R, Phường V, quận C, Hồ Chí Minh. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của bà Phạm Thị N:

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 4355/2018/KLGDTC ngày 10/10/2018 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với bà Phạm Thị L xác định:

- Về y học: Đương sự bị bệnh Sa sút tâm thần tuổi già, mức độ nặng (F03-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị N về việc yêu cầu tuyên bố bà Phạm Thị L mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị N về việc tuyên bố bà Phạm Thị L mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các điều 361, 362, 367, 369, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Phạm Thị N:

Tuyên bố bà Phạm Thị L – sinh năm 1929 (địa chỉ nơi cư trú tại đường R, Phường V, quận C, Hồ Chí Minh) mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. *Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:* Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Phạm Thị N chịu, được cân trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba

trăm ngàn) đồng bà N đã nộp theo biên lai thu số 0008881 ngày 20/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án DS Q.TB;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Mỹ Kiều